

**ỦY BAN BẦU CỬ
HUYỆN NGHI XUÂN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **04** /UBBC
V/v lập dự toán kinh phí bầu cử
đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu
cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm
kỳ 2021-2026

Nghi Xuân, ngày **28** tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 11/UBBC ngày 26/01/2021 của Ủy ban bầu cử tỉnh Hà Tĩnh về việc lập dự toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên cơ sở Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Để có số liệu báo cáo Ủy ban bầu cử tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban bầu cử huyện Nghi Xuân yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung như sau:

- Văn phòng HĐND&UBND huyện và Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn xây dựng dự toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 gửi Ủy ban bầu cử huyện (qua phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp trước 17h ngày 28/01/2021).

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ tổng hợp, thẩm định dự toán kinh phí tổ chức bầu cử của các đơn vị, tham mưu Ủy ban bầu cử huyện lập dự toán kinh phí bầu cử gửi Ủy ban bầu cử tỉnh Hà Tĩnh trước 10h ngày 29/01/2021.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện đúng mẫu biểu và thời gian quy định ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ban chỉ đạo bầu cử huyện;
 - Các phòng: Nội vụ, TC-KH
- Lưu: UBBC huyện.



Nguyễn Văn Hiếu

DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI PHỤC VỤ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP 2021-2026

Đơn vị tính: Ngàn đồng

TT	Nội dung chi	Số lượng	Số buổi/ngày/tháng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
1	Chi bồi dưỡng các cuộc họp					
a	Các cuộc họp của Ủy ban bầu cử, các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử					
	- Chủ trì cuộc họp			100		100.000 đồng/người/buổi
	- Thành viên tham dự			50		50.000 đồng/người/buổi
	- Các đối tượng phục vụ			30		30.000 đồng/người/buổi
b	Các cuộc họp khác liên quan đến công tác bầu cử					
	- Chủ trì cuộc họp			70		70.000 đồng/người/buổi
	- Thành viên tham dự			40		40.000 đồng/người/buổi
	- Các đối tượng phục vụ			30		30.000 đồng/người/buổi
2	Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử					
a	Trưởng đoàn giám sát			100		Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, các đoàn công tác được chi như sau: 100.000 đồng/người/buổi
b	Thành viên chính thức của đoàn giám sát			50		50.000 đồng/người/buổi

TT	Nội dung chi	Số lượng	Số buổi/ngày/tháng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
c	Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát					
	- Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát			40		40.000 đồng/người/buổi
	- Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (lái xe, bảo vệ)			30		30.000 đồng/người/buổi
d	Chi xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát					
	- Báo cáo tổng hợp kết quả của từng đoàn công tác; báo cáo tổng hợp kết quả của đợt kiểm tra, giám sát; báo cáo tổng hợp kết quả các đợt kiểm tra, giám sát trình Ủy ban bầu cử			1.200		1.200.000 đồng/báo cáo
	- Chi tham gia ý kiến bằng văn bản			150		70.000 đồng - 150.000 đồng/người/lần; Tổng mức chi xin ý kiến tối đa là: 500.000 đồng/người/văn bản
	- Chính lý, hoàn chỉnh báo cáo			300		300.000 đồng/báo cáo
3	Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử					
a	Bồi dưỡng theo mức khoán/tháng đối với các đối tượng sau:					
	- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử; Trưởng các Tiểu ban Ủy ban bầu cử			1.000		1.000.000 đồng/người/tháng

TT	Nội dung chi	Số lượng	Số buổi/ngày/tháng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
	- Thư ký Ủy ban bầu cử; Thành viên Ủy ban bầu cử; Phó Trưởng các Tiểu ban, thành viên các Tiểu ban; thành viên tổ giúp việc Ủy ban bầu cử			800		800.000 đồng/người/tháng
b	Các đối tượng được huy động, trung tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử (ngoài các đối tượng đã được huy động, trung tập tham gia tại các Tiểu ban Ủy ban bầu cử)			50		50.000 đồng/người/ngày
	Trường hợp thời gian huy động, trung tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử lớn hơn 15 ngày, thực hiện chi bồi dưỡng theo mức chi tối đa			700		700.000 đồng/người/tháng
	Riêng 02 ngày (ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử)			60		60.000 đồng/người/ngày
c	Chi khoán hỗ trợ cước điện thoại di động cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử					
	- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử; Trưởng các Tiểu ban Ủy ban bầu cử			200		200.000 đồng/người/tháng
	- Thư ký Ủy ban bầu cử; Thành viên Ủy ban bầu cử; Phó Trưởng các Tiểu ban, thành viên các Tiểu ban; thành viên tổ giúp việc Ủy ban bầu cử			150		150.000 đồng/người/tháng
4	Chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử					
a	Người được giao trực tiếp công dân			40		40.000 đồng/người/buổi
b	Người phục vụ trực tiếp việc tiếp công dân			30		30.000 đồng/người/buổi
c	Người phục vụ gián tiếp việc tiếp công dân			30		30.000 đồng/người/buổi

TT	Nội dung chi	Số lượng	Số buổi/ngày/tháng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
5	Chi đóng hòm phiếu			500		Sử dụng hòm phiếu cũ và hòm phiếu đại hội Đảng, trường hợp thật sự cần thiết thì đóng mới, mức chi không quá: 500.000 đồng/hòm phiếu
6	Chi khác dấu			250		Dấu ủy ban bầu cử làm mới
7	Chi băng niền yết danh sách bầu cử			500		Tận dụng tối đa các băng có sẵn, trường hợp thật sự cần thiết phải bổ sung, mức chi tối đa 500.000 đồng/băng
8	Chi xây dựng các văn bản hướng dẫn phục vụ công tác bầu cử; các báo cáo, văn bản liên quan đến công tác bầu cử					
9	Chi in ấn tài liệu, ấn phẩm phục vụ bầu cử					
-	Chi in ấn các tài liệu phục vụ cho cuộc bầu cử					
-	Chi in ấn (Thẻ cử tri, phiếu bầu cử, nội quy, các hồ sơ ứng cử, tiêu sử,...)					
10	Chi xây dựng, cập nhật, vận hành trang thông tin điện tử về công tác bầu cử của Ủy ban bầu cử các cấp					
11	Chi trang thiết bị phục vụ Ủy ban bầu cử các cấp					
12	Chi cho công tác bảo đảm an ninh, trật tự, thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn và vận động bầu cử					
13	Chi tổ chức các hội nghị (không bao gồm mục 1)					

TT	Nội dung chi	Số lượng	Số buổi/ngày/tháng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
14	Chi cho công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác bầu cử (không bao gồm mục 2)					
15	Chi phí hành chính cho công tác bầu cử					
	Chi văn phòng phẩm, chi phí hành chính					
	Chi thuê hội trường và địa điểm bỏ phiếu, chi trang trí, loa đài					
	Tổng cộng					